

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 986/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2023 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Lê Văn C**, sinh năm 1973; nơi cư trú: **4, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương**

- Bà **Phan Thị T**, sinh năm 1973; nơi cư trú: **4, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** tự nguyện quen biết, đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân **UBND xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi** ngày 11 tháng 06 năm 2004, theo giấy chứng nhận kết hôn số 23, quyền số 01/2004. Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau, sống không hạnh phúc. Nay, xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống, ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** có 02 người con chung tên **Lê Văn Hoàng P**, sinh ngày 03/11/2003 và **Lê Thị Hoàng A**, sinh ngày 19/02/2007. Ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** thống nhất sau khi ly hôn bà **Phan Thị T** được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên **Lê Thị Hoàng A**, sinh ngày 19/02/2007; con chung tên **Lê Văn Hoàng P**, sinh ngày 03/11/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về cấp dưỡng: Ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** thống nhất ông **Lê Văn C** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** là trầm

trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** có 02 người con chung tên **Lê Văn Hoàng P**, sinh ngày 03/11/2003 và **Lê Thị Hoàng A**, sinh ngày 19/02/2007. Ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** thống nhất sau khi ly hôn bà **Phan Thị T** được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên **Lê Thị Hoàng A**, sinh ngày 19/02/2007; con chung tên **Lê Văn Hoàng P**, sinh ngày 03/11/2003 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** thống nhất ông **Lê Văn C** không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông **Lê Văn C** và bà **Phan Thị T** phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0013144 ngày 03/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND xã Hành Minh, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng tư pháp thành phố Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Hiệp